TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-HNGĐ	*Tp Cao Lãnh, ngày 02 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 316/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2023, về việc "*Tranh chấp về hôn nhân gia đình – Ly hôn, nuôi con"* giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Kim R**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: số A, Tổ A, ấp A, xã Tân Thuận Tây, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: số A, Tổ A, ấp A, xã Tân Thuận Tây, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn B và chị Nguyễn Thị Kim R.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* chị Nguyễn Thị Kim R và anh Nguyễn Văn B thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: chị Nguyễn Thị Kim R và anh Nguyễn Văn B có 02 con chung Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 22/02/2012; con chung Nguyễn Bảo T, sinh ngày 15/04/2018. Hiện nay, con chung Nguyễn Văn Đ sống với anh Nguyễn Văn B, con chung Nguyễn Bảo T sống với chị Nguyễn Thị Kim R. Sau khi ly hôn, chị R và anh B thống nhất: chị R tiếp tục nuôi con chung Nguyễn Bảo T, và

anh B không cấp dưỡng nuôi con chung Bảo T; anh B tiếp tục nuôi dưỡng con chung Nguyễn Văn Đ và chị R không cấp dưỡng nuôi con chung Văn Đ.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung*: chị Nguyễn Thị Kim R và anh Nguyễn Văn B không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: chị Nguyễn Thị Kim R và anh Nguyễn Văn B không có nợ ai và không cho ai nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình*: chị Nguyễn Thị Kim R tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị R đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số 0000139, ngày 06/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Chị Nguyễn Thị Kim R đã nộp đủ án phí, chị R được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã Tân Thuận Tây, TP Cao Lãnh, giấy CNKH số 95, cấp ngày 04/10/2011;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Mai